

Số: 09/2022/QĐST-DS

Ô Môn, ngày 18 tháng 4 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN Ô MÔN

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Thanh Thái

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Trãi

2. Ông Trần Thanh Quang

Căn cứ vào các Điều 5; Điều 157; Điều 212; 213; 235 và Điều 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 119/2019/TLST- DS ngày 30 tháng 7 năm 2019

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về Việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Trần Thị Thuý V, ông Nguyễn Thành P

Cùng địa chỉ: Số 44 CMT8, phường Cái Khế, quận Ninh Kiều, Tp Cần Thơ

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị H, ông Trần Quyết T

Cùng địa chỉ: Khu vực Thới Bình, p. Phước Thới, quận Ô Môn, Tp Cần Thơ

Người đại diện theo uỷ quyền: Bà Đinh Ngọc L

Địa chỉ: Số 89 CMT8, phường An Hoà, quận Ninh Kiều, Tp Cần Thơ

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

* Ông Trần Văn Phải (đã mất)

Địa chỉ : Khu vực Thới Bình, phường Phước Thới, quận Ô Môn, Tp Cần Thơ

- *Người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của ông Phải:*

1. bà Lê Thị H, sinh năm 1948

Địa chỉ: Khu vực Thới Bình, phường Phước Thới, quận Ô Môn, Tp Cần Thơ

2. ông Trần Quyết T, sinh năm 1980

Địa chỉ: Khu vực Thới Bình, phường Phước Thới, quận Ô Môn, Tp Cần Thơ

3. ông Trần Tiến L, sinh năm 1983

Địa chỉ: Khu vực Thới Bình, phường Phước Thới, quận Ô Môn, Tp Cần Thơ

4. ông Trần Hoàng Th, sinh năm 1985

Địa chỉ: Khu vực Thới Bình, phường Phước Thới, quận Ô Môn, Tp Cần Thơ

5. ông Trần Nhiệm V, sinh năm 1986

Địa chỉ: Khu vực Thới Bình, phường Phước Thới, quận Ô Môn, Tp Cần Thơ

6. bà Trần Ngọc T, sinh năm 1989

Địa chỉ: Khu vực Thới Bình, phường Phước Thới, quận Ô Môn, Tp Cần Thơ

* Văn phòng Công chứng Nguyễn Thị Thuỷ A

Địa chỉ: Số 1100, quốc lộ 91, phường Châu Văn Liêm, quận Ô Môn, Tp Cần Thơ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Huỷ hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 25/4/2016 giữa ông Trần Quyết T, bà Trần Thị H với bà Trần Thị Thuỷ V (xác lập tại Văn phòng Công chứng Ô Môn).

- Ông Trần Quyết T, bà Trần Thị H có nghĩa vụ liên đới trả cho ông Nguyễn Thành P, bà Trần Thị Thuỷ V số tiền 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng).

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của nguyên đơn, nếu bị đơn không thanh toán số tiền trên thì bị đơn phải chịu lãi suất chậm trả theo Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành án.

- Ông Trần Quyết Tâm, bà Trần Thị H được quyền liên hệ cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để đăng ký, chỉnh lý biến động đối với quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BT132149 do UBND quận Ô Môn cấp ngày 03/4/2014 qua tên ông Tâm, bà H sau khi trả xong số tiền 300.000.000 Đồng cho ông P, bà V.

- Ông Nguyễn Thành P, bà Trần Thị Thuỷ V có nghĩa vụ giao trả Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BT132149 do UBND quận Ô Môn cấp ngày

03/4/2014 (bản gốc) cho ông Trần Quyết Tâm, bà Trần Thị H sau khi bị đơn thanh toán số tiền 300.000.000 đồng cho nguyên đơn.

- Về chi phí tố tụng: Bị đơn phải chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 5.500.000 đồng (nguyên đơn đã nộp tạm ứng xong, bị đơn có nghĩa vụ trả lại nguyên đơn số tiền 5.500.000 đồng).

- Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí là 7.500.000 đồng (có đơn xác nhận hoàn cảnh khó khăn về kinh tế do ảnh hưởng bởi dịch bệnh coVd 19), khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003098 ngày 11/11/2021, bị đơn phải nộp thêm số tiền 7.200.000 đồng), nguyên đơn được nhận lại số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 010502 ngày 24/7/2019 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Ô Môn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục Pc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKS Nhân dân quận Ô Môn;
- Chi cục THADS quận Ô Môn;
- Dương sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Thanh Thái